

PHỤ LỤC 1A
KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI
ĐẢNG BỘ TỈNH HƯNG YÊN LẦN THỨ XIX, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mục tiêu Đại hội	Kết quả thực hiện	So với mục tiêu Đại hội
I.	KINH TẾ				
1.	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn theo giá so sánh (GRDP)	%	7,5-8	9,9	Vượt
	Tốc độ tăng giá trị sản xuất theo giá so sánh	%		9,8	
	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	2-2,5	2,4	Đạt
	Công nghiệp, xây dựng	%		10,1	Đạt
	Chỉ số sản xuất công nghiệp	%	9-10	9,4	Đạt
	Thương mại, dịch vụ	%	7-7,5	10,2	Vượt
2.	GRDP bình quân đầu người	Triệu đồng	130	133	Vượt
3.	Cơ cấu kinh tế	%		100	Đạt
	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	6	6,4	
	Công nghiệp, xây dựng	%	66	63,4	
	Thương mại, dịch vụ	%	28	24,5	
	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%		5,7	
4.	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	250.000	328.645	Vượt
5.	Thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	21.500	44.923	Vượt
	Thu nội địa	Tỷ đồng	16.500	40.623	
	Thu thuế xuất nhập khẩu	Tỷ đồng	5.000	4.300	
6.	Kim ngạch xuất khẩu				Vượt
	Tăng trưởng	%	9,5-10	14	Vượt
	Giá trị	Triệu USD	8.500	8.650	Vượt
7.	Tỷ lệ đô thị hóa	%	47	48,2	Vượt
II.	XÃ HỘI				
8.	Tỷ lệ hộ nghèo	%	< 1	0,35	Đạt
9.	Tiêu chí xây dựng NTM				Vượt
	Tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM nâng cao	%	50-60	100	Vượt
	Xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu	Xã	25-30	67	Vượt
	Huyện đạt tiêu chí NTM kiểu mẫu	Huyện	1	2	Vượt
10.	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	71	71	Đạt
11.	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm				Đạt
	Bảo hiểm y tế	%	95	96	Vượt
	Bảo hiểm xã hội	%	45	39,8	Chưa đạt
12.	Dân số				Vượt
	Tuổi thọ trung bình	tuổi	75	76	Vượt
	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	< 1	0,9	Đạt

13.	Y tế				Vượt
	Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	100	100	Đạt
	Số bác sỹ/vạn dân	bác sỹ	10	10	Đạt
	Số giường bệnh/vạn dân	giường bệnh	30	33	Vượt
14.	Tỷ lệ gia đình văn hóa, cơ quan, đơn vị, làng, khu phố văn hóa				Đạt
	Gia đình văn hóa	%	92	92,3	Đạt
	Làng, khu phố văn hóa	%	90	90,5	Đạt
III.	MÔI TRƯỜNG				
15.	Tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước sạch	%	100	100	Đạt
16.	Tỷ lệ xử lý chất thải				Đạt
	Ở đô thị	%	95	100	Đạt
	Ở nông thôn	%	90	100	Đạt
	Chất thải nguy hại	%	100	100	Đạt
17.	Quản lý môi trường trong các doanh nghiệp				Đạt
	Tỷ lệ khu công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn	%	100	100	Đạt
	Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt yêu cầu về bảo vệ môi trường	%	100	100	Đạt
IV.	XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ				
18.	Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng đạt mức xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ	%	>70	91,88	Vượt
	Trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	%	20	20	Đạt
19.	Kết nạp đảng viên mới	đảng viên /năm	1.600	1.686	Vượt